



# NHẬN DIỆN LỢI ÍCH NHÓM VÀ TƯ DUY NHIỆM KỲ TRONG PHÁT TRIỂN VÀ TÁI CẤU TRÚC KINH TẾ

TS. Nguyễn Minh Phong \*

**P** hát biểu bế mạc Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XI, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: “Tái cơ cấu nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng... là nhiệm vụ rất lớn và phức tạp, đòi hỏi phải được triển khai thực hiện đồng bộ trong tất cả các ngành, các lĩnh vực trên phạm vi cả nước và ở từng địa phương, đơn vị cơ sở trong nhiều năm... Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và chính sách đầu tư phải có tầm nhìn xa, không bị “tư duy nhiệm kỳ”, tư tưởng cục bộ, bệnh thành tích, chủ quan duy ý chí hay “lợi ích nhóm” chi phối”...

## Biểu hiện, hệ quả của “Lợi ích nhóm” và “Tư duy nhiệm kỳ”

*Lợi ích*, theo nghĩa hẹp, là sự theo đuổi và thỏa mãn ở mức nào đó nhu cầu sở hữu, chi phối, tiêu dùng và quản lý các tài sản, giá trị vật chất, tài chính và tinh thần của con người. Lợi ích chính đáng của cá nhân, tập thể và quốc gia luôn được pháp luật

bảo hộ; đồng thời, sự hài hòa các lợi ích này là mục tiêu và động lực của hoạt động có ý thức của con người nói chung, của phát triển kinh tế nói riêng trong xã hội văn minh.

“*Lợi ích nhóm*” (hay “nhóm lợi ích”) được hiểu như lợi ích cùng loại, tạo điều kiện và chi phối nhau, mang tính cá nhân, ích kỷ của một số người hoặc nhóm người có các quan hệ xã hội trực tiếp hay gián tiếp với nhau, thường đi ngược lại hay làm tổn hại lợi ích tập thể và quốc gia. Vì vậy, về cơ bản và trong đa số trường hợp, chúng đều bị pháp luật ngăn cấm và xã hội lên án.

“*Tư duy nhiệm kỳ*” là lối suy nghĩ và cách thức hành xử công việc của một bộ phận cá nhân có quyền lực trong khoảng thời gian nhất định, thường theo nhiệm kỳ bầu cử, đại hội... muốn thu lợi cao nhất cho mình và nhóm lợi ích của mình trong thời gian tại vị; coi nhẹ, thậm chí không tính đến lợi ích chung hay lợi ích dài hạn của tập thể, quốc gia.

“*Tư duy nhiệm kỳ*” và “*Lợi ích nhóm*” là cặp bài trùng, gắn bó với nhau như hình với bóng và

là biểu hiện tập trung của sự suy thoái đạo đức, cũng như nhận thức về lý tưởng và trách nhiệm xã hội của một bộ phận không nhỏ đảng viên và cán bộ đã, đang và sẽ tiếp tục tham gia bộ máy lãnh đạo các cấp, ngành của Đảng, Nhà nước, doanh nghiệp và xã hội Việt Nam.

“*Lợi ích nhóm*” và “*Tư duy nhiệm kỳ*” có những biểu hiện “muôn hình vạn trạng”, biến màu linh hoạt và ngày càng phủ rộng, cũng như len sâu khắp các lĩnh vực, địa phương, quy mô và các cấp độ. Tuy vậy, chúng đều có chung một đặc trưng nguy hiểm là thường khai thác, lạm dụng các kẽ hở và ẩn mình trong vỏ bọc pháp luật; đồng thời, ngày càng hành động có tổ chức và luôn “to mồm”, “lẻo mép” nhân danh cái tốt đẹp và lợi ích chung, quốc gia, cộng đồng tập thể, để cốt chỉ thu vén lợi ích cho cá nhân, gia đình, nhóm cánh hẩu của mình, hoặc nhiệm kỳ mình càng nhiều càng tốt mà thôi...

*Trong công tác quy hoạch và đầu tư công*, đó là hiện tượng sản xuất hàng loạt quy hoạch, chiến lược phát triển được xây

\* Phó Ban Tuyên truyền Lý luận - Báo Nhân Dân



dụng, thẩm định cấu thả, với các dự án “dưới chuẩn”, cùng loại, cùng kiểu ở mọi địa phương, bất chấp các căn cứ khoa học, khả năng đầu tư thực tế và hiệu quả kinh tế - kỹ thuật. Đó là hiện tượng quan chức hay lãnh đạo doanh nghiệp sẵn sàng vung tiền công bạc tỷ mua hàng quá đắt với giá trên trời, để cốt kiếm vài trăm ngàn tiền lộc riêng, kiểu “sống chết mặc bay, tiền thầy bỏ túi”. Thậm chí, đó còn là vì động cơ riêng mà “để non” hay tùy tiện thay đổi quy hoạch; quản lý dự án gian dối và tìm mọi sức ép tăng nợ công để có tiền đầu tư những dự án cơ sở hạ tầng “khủng”, chất lượng thấp hoặc đầu tư không đúng lúc và đúng cách (kiểu “ném tiền qua cửa sổ”, con nhà nông muốn sắm “siêu ô tô” đi trồng khoai lang trên cánh đồng cạnh nhà), bất chấp hiệu quả kinh tế - xã hội và gánh nặng trả nợ khổng lồ cho thế hệ sau.

*Trong lĩnh vực tài chính - tiền tệ - ngân hàng*, đó là căn bệnh mãn tính với việc phân bổ vốn đầu tư ngân sách và tín dụng ưu đãi kiểu dàn trải, theo cơ chế xin - cho và nhất là theo mức % phong bì “lại quả” và sự “biết điều” của đối tượng, người và địa phương nhận được vốn cấp. Đó là các hiện tượng “ăn chia” gây thất thu ngân sách nhà nước các cấp. Đó là hiện tượng lạm dụng chỉ định thầu, ép thầu, chạy thầu hay đấu thầu dự án kiểu hình thức, “quân xanh quân đỏ”, miễn sao “người mình” được trúng thầu, bất chấp các quy định pháp lý hay năng lực, chất lượng thực hiện dự án thầu. Hơn nữa, đó còn là hiện tượng bắt tay giữa

quan chức, ngân hàng và doanh nghiệp trong hoạch định và thực thi chính sách, phân bổ và điều tiết dòng tiền; khiến nơi thừa vốn, nơi đói vốn, bất chấp tiêu chuẩn an toàn và những ưu tiên cho vay cần có trong hoạt động tín dụng ngân hàng. Đó còn là sự “ngược dòng” hoặc chênh lệch cao kéo dài, khó hiểu của giá ngoại hối (nhất là vàng) trong nước với nước ngoài, cũng như giữa lãi suất đầu vào và đầu ra của ngân hàng, khiến các ngân hàng thu lãi “khủng” và cũng chịu tỷ lệ nợ khó đòi cao, gây áp lực và tổn phí cho Nhà nước trong bình ổn vĩ mô, còn khu vực doanh nghiệp thì ngày càng mất sức cạnh tranh và động lực kinh doanh.

*Trong quản lý giá cả những ngành độc quyền*, đó là hiện tượng giá cả chỉ có lên một chiều, hoặc lên nhanh, xuống chậm, với những độ vênh từ vài chục tới vài trăm phần trăm giữa giá nội với ngoại, bất chấp các xu hướng và động thái thị trường, cũng như lợi ích chính đáng và sự bất bình của người dân.

*Trong cơ cấu phát triển ngành*, đó còn là hiện tượng coi nhẹ hay bỏ rơi những ngành, nghề cần thiết cho ổn định và phát triển xã hội, nhưng lại bảo hộ bất hợp lý và kéo dài quá mức đối với một số ngành nghề, sản phẩm, mà chúng mang lại hay gắn với lợi ích nhóm, nhân danh vì mục tiêu phát triển ngành công nghiệp quốc gia nào đó. Đó còn là hiện tượng không muốn hay trì hoãn cổ phần hóa, lạm dụng tỷ lệ khống chế vốn nhà nước trong doanh nghiệp nhà nước càng cao càng tốt như một biểu tượng

manh mẽ của chủ nghĩa xã hội. Hơn nữa, đó còn là hiện tượng tư nhân hóa ngấm ngấm và “đục nước béo cò” trong cổ phần hóa, mua bán sáp nhập doanh nghiệp, mua - bán nợ theo giá cao và thất thoát vốn, tài sản nhà nước trong bối cảnh nhiễu mù mờ, “tranh tối, tranh sáng” hiện nay.

*Trong quản lý tài nguyên và đất đai*, đó là hiện tượng giao đất không đúng đối tượng; chuyển đổi mục đích sử dụng đất và đền bù đất dự án tùy tiện, luồn lách hoặc bất chấp pháp luật; “rút lõi” và khai thác cạn kiệt nguồn tài nguyên rừng, tài nguyên khoáng sản ngày càng gia tăng như quốc nạn mới khó cản. Thậm chí, đó là sự biến mất trước mắt cơ quan kiểm lâm cả cánh rừng mà họ có trách nhiệm bảo vệ và hàng ngàn ha đất nông nghiệp, lâm nghiệp cho những dự án phát triển công nghiệp trên giấy hay dịch vụ giải trí cao cấp phục vụ thiểu số, nhân danh mục tiêu tái cơ cấu, và bất chấp lợi ích lâu dài của địa phương và quốc gia...

Sự cố kết của các nhóm lợi ích với các nhà hoạch định chính sách theo tư duy nhiệm kỳ để dẫn tới các hành vi tham nhũng hoặc trục lợi, vun vén cá nhân. Đó là những biểu hiện tha hoá trong sử dụng quyền lực nhà nước, quyền lực chính trị ở các cấp, lĩnh vực, vượt ra ngoài khuôn khổ của pháp luật, ăn bám trong quá trình phát triển và tái cơ cấu kinh tế, phá vỡ trật tự, kỷ cương, làm băng hoại các giá trị truyền thống trong các quan hệ cộng đồng và quan hệ trong xã hội công dân. Chúng tạo ra hiện tượng chạy chính sách, chạy dự án, chạy vốn, chạy chức,



chạy quyền, chạy thành tích và cả chạy tội, chạy án...; làm sai lệch các tín hiệu thị trường, cơ cấu và định hướng các nguồn lực quốc gia, làm tăng nợ công và sự bất ổn vĩ mô; làm tăng nguy cơ lỏng lẻo và mất kiểm soát pháp luật Nhà nước và giảm sút hiệu quả đầu tư các cấp độ và quy mô; làm mất cơ hội và sức cạnh tranh kinh doanh; tạo những cơn nóng - lạnh bất thường nặng mùi đầu cơ và những rủi ro chính sách đủ loại trong đời sống kinh tế vĩ mô và vi mô; vùi dập nhân tài và làm tổn thương những giá trị Chân - Thiện - Mỹ và làm tha hóa đạo đức xã hội; gây tổn hại đến lòng tin của các thế hệ và của nước ngoài vào lý tưởng và sự lãnh đạo của Đảng, uy tín, năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước, thậm chí đe dọa cả sự tồn vong chế độ theo các định hướng và yêu cầu phát triển bền vững...

### **Nguyên nhân, liệu pháp giảm thiểu “Lợi ích nhóm” và “Tư duy nhiệm kỳ”**

Cũng như nạn tham nhũng, “Lợi ích nhóm” và “Tư duy nhiệm kỳ” là vi rút ký sinh thường xuyên trong mỗi thể chế nhà nước, không phân biệt thời đại, quốc gia và địa phương nào. Tuy nhiên, sự phát triển và tác hại của chúng tùy thuộc vào sự tiến bộ và sức mạnh kiềm chế tự thân của nhận thức lý luận, mô hình phát triển và thể chế chính trị, cùng với sự hoàn thiện của hệ thống luật pháp, cũng như cơ chế cán bộ cụ thể của mỗi chính thể trong từng thời kỳ phát triển của mình và đất nước.

Điều kiện quan trọng để hạn chế “Lợi ích nhóm” và “Tư duy

nhiệm kỳ” là sớm xây dựng những giá trị chuẩn chung, những cơ chế hữu hiệu bảo vệ lợi ích quốc gia, tạo sự đồng thuận lý tưởng chung cho xã hội; khắc phục những ngộ nhận về công cụ với mục tiêu, những bất cập và lạm dụng về khái niệm, nội hàm mô hình tăng trưởng; sự lẫn lộn, mù mờ giữa địa giới hành chính chủ quan và không gian, cơ cấu kinh tế khách quan. Đồng thời, cần xây dựng Luật Đầu tư Công và làm rõ quyền tự chủ địa phương với yêu cầu quản lý nhà nước tập trung, thống nhất (đặc biệt là trong quy hoạch tổng thể chung và quản lý nền kinh tế theo nguyên tắc thị trường); phân biệt rạch ròi giữa mục tiêu vì lợi nhuận với mục tiêu phi lợi nhuận, nhiệm vụ chính trị với nhiệm vụ kinh doanh của các hoạt động đầu tư công; cũng như quản lý nhà nước với quản lý kinh doanh; khắc phục và sự thiếu minh bạch trong chính sách, thông tin và cả trong hệ tiêu chí đánh giá, đo lường chất lượng, hiệu quả đầu tư; tăng yêu cầu giải trình, sự phản biện và giám sát xã hội; giảm thiểu căn bệnh sinh thành tích, coi trọng hình thức trong hoạt động của các đoàn thể, cũng như quản lý nhà nước các cấp.

Đặc biệt, cần đổi mới công tác cán bộ theo hướng đề cao quy chuẩn hóa, chuyên nghiệp hóa và trách nhiệm cá nhân, người đứng đầu; khắc phục tình trạng bỏ nhiệm vụ đúng quy trình hình thức, nhưng không bảo đảm chất lượng cán bộ theo quy hoạch; coi trọng phát hiện, đào tạo, sử dụng và tôn vinh người tài, đủ tâm và đủ tầm gánh vác trọng trách, vị

trí đầu đàn; kiên quyết chống những biểu hiện tham nhũng trong công tác cán bộ, cũng như thường xuyên phát hiện, xử lý, loại bỏ kịp thời những cán bộ tham nhũng, suy thoái đạo đức và vô trách nhiệm, mất uy tín và trở thành lực cản phát triển.

Quá trình tái cấu trúc kinh tế Việt Nam được hỗ trợ bởi sự quyết tâm chính trị và đồng thuận xã hội cao, bởi các tiềm năng và điều kiện trong nước, cũng như xu thế và cơ hội từ bên ngoài. Đồng thời, quá trình này cũng gặp không ít khó khăn, trong đó có cả lực cản từ các “Lợi ích nhóm” và lối “Tư duy nhiệm kỳ”; kể cả sự lạm dụng, thất thoát và tham nhũng từ những dự án đầu tư mới nhân danh tái cấu trúc, nhất là khu vực đầu tư công. Những khó khăn và lực cản trên đây nếu không được nhận diện và hoá giải tốt, có thể gây hệ quả trái mong đợi và làm nản lòng những quyết tâm tái cấu trúc tương lai...

Quán triệt và thực hiện tốt các Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3, 4 và 5 Đại hội XI, đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ trọng tâm và điều kiện cần thiết để nhận diện và giảm thiểu tình trạng, căn bệnh “Lợi ích nhóm” và “Tư duy nhiệm kỳ” trong phát triển và tái cơ cấu kinh tế trong thời gian tới, nhằm củng cố chế độ, giữ vững và nâng cao hiệu lực, hiệu quả sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, vì một tổ quốc Việt Nam dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng và văn minh.

Đó là ý Đảng và đó cũng là đòi hỏi của lòng dân! ■